

Phụ lục

CÁC CHỈ TIÊU TỔNG HỢP KINH TẾ XÃ HỘI THÁNG 8/2024

(Kèm theo Báo cáo số /BC-CCKL ngày tháng 8 năm 2024 của Chi cục Kiểm lâm)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2024	Cùng kỳ năm trước	Thực hiện		So sánh		Ghi chú
					Kỳ báo cáo	Lũy kế từ đầu năm	TH/KH	TH/CK	
1	2	3	4	5	6	7	8=7/4	9=7/5	
*	Sản xuất nông, lâm, thủy sản								
3	Lâm nghiệp								
-	Diện tích rừng được giao khoán bảo vệ	ha	129.757	122.516	120.693	120.693	93,0	98,5	
-	Diện tích rừng trồng tập trung (trồng lại sau khai thác)	ha	8.500	1.439,84	172,17	1.590,20	18,7	110,4	
-	Sản lượng gỗ khai thác	m ³	1.050.000	543.788	154.098	840.830	80,1	154,6	
-	Sản xuất cây giống	nghìn cây	200.000	49.205	35.206	147.385	73,7	299,5	
-	Tỷ lệ che phủ rừng	%	57,70	57,30			0,0	0,0	